



PHÒNG GIÁO DỤC – ĐÀO TẠO

TRƯỜNG TIỂU HỌC

--- ❧ ✧ ❧ ---



SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

ĐỀ TÀI:

VẬN DỤNG CÁC PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC TÍCH
CỰC TRONG MÔN TỰ NHIÊN XÃ HỘI LỚP 1 (Bộ sách
Cánh Diều)



Lĩnh vực: ...

Họ và tên tác giả:

Đơn vị:



Năm học: 20....- 20...



MỤC LỤC

A. MỞ ĐẦU.....	1
<i>1. Lý do chọn đề tài.....</i>	<i>1</i>
<i>2. Mục đích nghiên cứu</i>	<i>2</i>
<i>3. Phạm vi nghiên cứu</i>	<i>2</i>
<i>4. Đối tượng nghiên cứu</i>	<i>2</i>
B. NỘI DUNG	3
<i>1. Cơ sở lý luận</i>	<i>3</i>
<i>2. Cơ sở thực tiễn.....</i>	<i>4</i>
<i>3. Giải pháp thực hiện.....</i>	<i>4</i>
Biện pháp 1: Ứng dụng phương pháp đặt câu hỏi nhanh để tăng tính tương tác và kích thích tư duy cho học sinh	5
Biện pháp 2: Tăng cường hoạt động thảo luận nhóm, làm bài tập theo nhóm để học sinh giúp đỡ lẫn nhau	6
Biện pháp 3: Áp dụng kỹ thuật lồng ghép trò chơi để củng cố kiến thức về nội dung bài học.....	8
Biện pháp 4: Rèn luyện kỹ năng quan sát và nâng cao hoạt động trải nghiệm thực tế cho học sinh	11
Biện pháp 5: Sử dụng phần mềm công nghệ Classdojo để cộng điểm khen thưởng, khích lệ, tạo hứng thú và động lực học sinh.....	14
<i>4. Hiệu quả của sáng kiến.....</i>	<i>16</i>
C. KẾT LUẬN	19
<i>1. Kết luận</i>	<i>19</i>
<i>2. Bài học kinh nghiệm</i>	<i>19</i>
TÀI LIỆU THAM KHẢO	21

A. MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

So với môn Toán và Tiếng Việt môn Tự nhiên và Xã hội cũng là một môn học rất quan trọng trong chương trình giáo dục ở bậc Tiểu học hiện nay. Đối với môn học này gồm hệ thống kiến thức cơ bản rất cần thiết cho cuộc sống hằng ngày của con người. Không những thế mà môn học còn giúp học sinh nhận biết về các sự vật hiện tượng đơn giản trong tự nhiên và xã hội, thực hiện được các quy tắc giữ vệ sinh, an toàn cho bản thân và gia đình, trường học và quê hương.

Tự nhiên và Xã hội là một môn học cung cấp cho học sinh những hiểu biết cơ bản ban đầu về các sự vật, sự kiện hiện tượng trong tự nhiên, xã hội với mối quan hệ trong đời sống thực tế của con người, những kiến thức cơ bản của bậc học, góp phần bồi dưỡng phẩm chất, nhân cách toàn diện của con người. Để đáp ứng yêu cầu phát triển của nền giáo dục nước nhà, chương trình giáo dục bậc Tiểu học đã thực hiện đổi mới Sách giáo khoa và nội dung chương trình dạy học ở các lớp, các môn học nói chung và môn Tự nhiên và xã hội lớp 1 nói riêng. Chương trình đã được xây dựng theo quan điểm tích hợp. Quan điểm này hoàn toàn phù hợp với quy luật nhận thức của con người. Từ trực quan sinh động đến tư duy trừu tượng. Thực hiện tốt mục tiêu đổi mới của môn Tự nhiên và Xã hội, người giáo viên phải thực hiện đổi mới các phương pháp dạy học sao cho học sinh là người chủ động, nắm bắt kiến thức của môn học một cách tích cực sáng tạo góp phần hình thành phương pháp và nhu cầu tự học, tự phát hiện tự giải quyết các tình huống có vấn đề đặt ra trong bài học. Từ đó chiếm lĩnh nội dung mới của bài học, môn học.

Là một môn học rất quan trọng như vậy, tuy nhiên nó lại không được sự quan tâm đúng mức của mọi người, nhất là các bậc phụ huynh luôn có suy nghĩ rằng môn Tự nhiên và xã hội là “môn phụ” nên bị xem nhẹ. Do vậy, học sinh thường không có hứng thú trong quá trình học môn này. Là một giáo viên đang trực tiếp giảng dạy, tôi luôn trăn trở phải làm thế nào để tạo hứng thú cho các em khi học môn này? Chính vì vậy, tôi đã tìm hiểu và lựa chọn đề tài “***Vận dụng phương pháp dạy học tích cực trong môn Tự nhiên xã hội lớp 1 (Bộ sách Cánh***

Điều)” nhằm đưa ra những giải pháp phù hợp tạo điều kiện thuận lợi để giúp các em học sinh lớp 11 có thể tiếp thu kiến thức Tự nhiên xã hội hiệu quả.

2. Mục đích nghiên cứu

Môn Tự nhiên và Xã hội tuy kiến thức không cao, không khó nhưng cũng rất đa dạng và hầu như giáo viên nào khi dạy môn Tự nhiên và Xã hội cũng còn hời hợt qua loa. Bên cạnh đó Tự nhiên và Xã hội góp một phần không nhỏ về việc rèn kỹ năng sống cho học sinh, do thời đại ngày nay trẻ em được cha mẹ bao bọc quá nhiều, đôi khi các em bị ép học tập không còn thời gian cho vui chơi. Do đó kỹ năng sống của các em còn hạn chế, vì thế tôi đã đưa ra một số phương pháp dạy học để phù hợp với từng bài cụ thể và có kết quả giảng dạy ngày một chất lượng hơn để phù hợp với chuẩn kiến thức hiện nay. Cùng đồng nghiệp trong trường biết cách lựa chọn phương pháp và hình thức tổ chức dạy học phù hợp để tạo một không khí lớp học nhẹ nhàng, vui tươi và hiệu quả. Từ đó ***Vận dụng phương pháp dạy học tích cực trong môn Tự nhiên xã hội lớp 1***”, tạo điều kiện tối đa cho học sinh tự khám phá, mở mang kiến thức, nâng cao kỹ năng sống, để từ đó các em dễ dàng vận dụng vào cuộc sống.

3. Phạm vi nghiên cứu

- Phạm vi nghiên cứu: học sinh lớp 1..., trường
- Giới hạn nghiên cứu: Năm học /học kì I áp dụng: từ ngày ... đến ngày ...

4. Đối tượng nghiên cứu

Là hệ thống kiến thức, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học môn Tự nhiên và Xã hội lớp 1. Thực tế giảng dạy môn Tự nhiên và Xã hội của giáo viên khối 1, việc học tập môn Tự nhiên và Xã hội của học sinh lớp ... trường Tiểu học ...

B. NỘI DUNG

1. Cơ sở lý luận

Môn Tự nhiên và Xã hội là một môn học mang tính tích hợp cao. Tính hợp ấy được thể hiện ở 3 điểm sau:

- Chương trình môn Tự nhiên và Xã hội xem xét Tự nhiên – con người – xã hội trong một thể thống nhất, có mối quan hệ qua lại và tác động lẫn nhau.

- Các kiến thức trong chương trình môn học Tự nhiên và Xã hội là kết quả của việc tích hợp kiến thức của nhiều ngành khoa học như: Sinh học, Vật lí, Hoá học, Dân số.

- Chương trình môn Tự nhiên và Xã hội có cấu trúc phù hợp với nhận thức của học sinh. Chương trình môn Tự nhiên và Xã hội có cấu trúc đồng tâm phát triển qua các lớp, cùng là một chủ đề dạy học nhưng ở lớp 1 kiến thức trang bị sơ giản hơn ở lớp 2, 3. Và cứ như vậy mức độ kiến thức được nâng dần lên ở các lớp cuối cấp. Tự nhiên và Xã hội là một môn học có thể nói cung cấp, trang bị cho học sinh những kiến thức về Tự nhiên và Xã hội trong cuộc sống hàng ngày xảy ra xung quanh các em. Các em là chủ thể nhận thức, vậy nên khi giảng dạy giáo viên tích cực đổi mới phương pháp dạy học cho phù hợp với đặc điểm nhận thức của lứa tuổi học sinh, để có những hoạt động tích cực đến quá trình lĩnh hội tri thức của trẻ.

Người giáo viên phải thường xuyên có biện pháp tâm lý, kích thích học sinh học tập như: khen ngợi tuyên dương, ... tạo hứng thú cho học sinh phát triển ghi nhớ các biểu tượng, khái niệm kiến thức đến từ cả 5 giác quan nghe, nhìn, sờ mó, nếm, ngửi. Vì thế giáo viên cần thay đổi hình thức tổ chức hoạt động làm phong phú các hoạt động học tập, tăng cường phương pháp phát triển khả năng quan sát tri giác của học sinh để giúp các em chủ động tiếp thu tri thức, hiểu bài nhanh, khắc sâu và nhớ lâu kiến thức bài học. Tóm lại: Việc thay đổi các phương pháp dạy học cho phù hợp với nội dung chương trình và đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp học, nội dung học tập của môn học cần phải đi song song với quá trình tri giác, chú ý, tư duy của học sinh.

2. Cơ sở thực tiễn

Hiện nay, các cơ sở giáo dục đã và đang có sự đổi mới trong phương pháp giảng dạy. Song, hầu hết vẫn là theo lối truyền thống, giáo viên đọc, học sinh chép, chủ yếu là lý thuyết suông, gắn liền với nội dung trong sách giáo khoa và chưa có tính thực tế cao. Điều này làm cho các tiết học trở nên khô khan, học sinh không có hứng thú và dẫn đến tâm lý chán học.

Bên cạnh đó, học sinh lớp Một giai đoạn đầu đa phần các em chưa biết chữ, do vậy việc dạy học môn Tự nhiên và xã hội cũng gặp khó khăn nhất định. Đặc biệt ở lứa tuổi này đặc điểm tâm sinh lý các em chưa ổn định, các em thích chơi hơn học, mau quên chóng chán. Do vậy để tạo hứng thú học tập cho các em tôi đã suy nghĩ và mạo muội đưa ra một số phương pháp dạy học nhằm tạo hứng thú cho các em khi học môn học này.

Trong trường Tiểu học của chúng ta hiện nay, mặc dù thời gian biểu, cũng như phân lượng thời gian số tiết cho các môn học rất rõ ràng, nhưng ở môn Tự nhiên và Xã hội nhiều khi giáo viên coi là môn phụ. Bởi vì khối lượng kiến thức Toán, Tiếng Việt rất nhiều nên Tự nhiên và Xã hội bị lấn lướt và cắt giảm thời lượng. Giáo viên còn thiếu kinh nghiệm với cách tổ chức hoạt động tích cực cho trò lĩnh hội kiến thức. Hoặc có tổ chức thì còn lúng túng, mất thời gian, còn qua loa đại khái. Học sinh còn lơ đãng, rụt rè chưa quen với các hoạt động mới hoặc quá phấn khích gây mất trật tự trong lớp học.

Do đó, việc nghiên cứu và tìm ra các biện pháp đổi mới phương pháp giảng dạy, thu hút sự chú ý của học sinh, nâng cao hứng thú, niềm đam mê và cải thiện chất lượng, hiệu quả môn học là cực kỳ quan trọng và hết sức cần thiết.

3. Giải pháp thực hiện

Như chúng ta đã biết không có phương pháp dạy học nào là vạn năng. Thành công trong giờ dạy gồm rất nhiều yếu tố cấu thành. Mỗi giáo viên đều phải vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học một cách đa dạng, phong phú. Có như vậy học sinh mới có hứng thú trong mỗi tiết học từ đó giúp học sinh tiếp thu bài tốt hơn. Sau đây tôi xin trình bày một số biện pháp, hình thức tổ chức dạy học mà tôi đã vận dụng và có hiệu quả trong mỗi tiết học.

Biện pháp 1: Ứng dụng phương pháp đặt câu hỏi nhanh để tăng tính tương tác và kích thích tư duy cho học sinh

Việc sử dụng các câu hỏi nhanh là phương pháp trong đó việc đối thoại giữa giáo viên và học sinh được tiến hành trên cơ sở hệ thống câu hỏi nhằm tìm ra những kiến thức cần nắm. Nó có tác dụng tốt đối với việc huy động vốn tri thức và kinh nghiệm đã có ở học sinh vào việc tìm tòi kiến thức mới, đồng thời khơi dậy ở học sinh tính tích cực suy nghĩ.

Đối với môn tự nhiên và xã hội lớp 1 phương pháp hỏi đáp cũng là phương pháp giúp cho học sinh có hứng thú trong việc học tập. Thông qua câu hỏi của giáo viên, học sinh suy nghĩ tìm tòi và trả lời cũng đã giúp cho các em bước đầu hình thành tư duy trừu tượng. Từ đó, nâng cao hiệu quả học tập và cải thiện chất lượng môn học.

Ví dụ: Khi dạy Bài 1 “Gia đình em” trang 8 Tự nhiên và Xã hội 1 (Sách Cánh Diều)



Giáo viên chuẩn bị các tấm thẻ ghi tên con vật hoặc vẽ hình con vật. Mỗi học sinh tham gia trò chơi sẽ được chủ trò đeo hình vẽ một con vật hoặc thẻ chữ ghi tên con vật sau lưng, em đó không biết con gì nhưng cả lớp đều biết rõ. Học sinh tham gia chơi đặt câu hỏi để đoán xem đó là con gì? Cả lớp chỉ trả lời đúng hoặc sai.

Ví dụ: Con này có 4 chân phải không ? Con này được nuôi trong nhà phải không? Con này có thể cày ruộng phải không ?... Sau một số câu hỏi như vậy học sinh đó có thể đoán ra con vật đó là con gì.

Trong trường hợp giáo viên không chuẩn bị được đồ dùng thì có thể thay thế bằng cách cho học sinh thực hiện một số hành động, tiếng kêu của con vật (đứng quay lưng lại với bạn sẽ đoán) để lớp quan sát và gợi ý cho bạn đoán tên con vật.

Biện pháp 4: Rèn luyện kỹ năng quan sát và nâng cao hoạt động trải nghiệm thực tế cho học sinh

Quan sát là phương pháp sử dụng các giác quan để tri giác trực tiếp, có mục đích các đối tượng tự nhiên và xã hội mà không có sự can thiệp vào quá trình diễn biến các hiện tượng hoặc sự vật nào đó.

Phương pháp quan sát là phương pháp đặc trưng để dạy môn Tự nhiên và xã hội. Sách Hướng dẫn học môn Tự nhiên và xã hội có rất nhiều tranh, ảnh giúp học sinh quan sát để biết được hình dạng, đặc điểm bên ngoài của cơ thể người, của một số cây xanh, con vật hoặc nhận biết các hiện tượng diễn ra trong tự nhiên, trong cuộc sống.

Thông thường khi hướng dẫn học sinh quan sát, tôi thường tiến hành theo 4 bước sau :

– Lựa chọn đối tượng quan sát : trong mỗi tiết học, bài học giáo viên cần xác định lượng kiến thức cần đạt, từ đó xác định đối tượng để khai thác lượng kiến thức đó. Đối tượng quan sát có thể là tranh ảnh, mô hình, vật thật, nên tối đa lựa chọn vật thật cho học sinh quan sát. Khi không có điều kiện để chuẩn bị vật thật thì mới cho học sinh quan sát mô hình, tranh ảnh. Đối tượng quan sát phải rõ

ràng, đủ lớn, đảm bảo tính sư phạm, tính thẩm mỹ thì mới có thể giúp học sinh tri giác đúng về sự vật, hiện tượng.

– Xác định mục đích quan sát : khi đã lựa chọn được đối tượng quan sát, giáo viên phải xác định cho học sinh quan sát để đạt mục đích gì, cần hướng học sinh quan sát bộ phận, đặc điểm của đối tượng, tránh quan sát lan man.

– Tổ chức và hướng dẫn học sinh quan sát : giáo viên cần hướng dẫn, tổ chức cho học sinh quan sát một cách khéo léo, nhẹ nhàng, đúng trọng tâm. Tùy vào số lượng đồ dùng, mục tiêu của từng tiết học, từng hoạt động có thể tổ chức cho học sinh quan sát cá nhân (nếu đảm bảo 1 đồ dùng/học sinh) hoặc theo cặp, nhóm (nếu ít đồ dùng). Các nhóm có thể cùng quan sát một đối tượng để giải quyết chung một nhiệm vụ học tập hoặc mỗi nhóm có thể quan sát nhiều đối tượng khác nhau và giải quyết nhiều nhiệm vụ khác nhau. Khi quan sát, tôi khuyến khích học sinh sử dụng nhiều giác quan để phán đoán, cảm nhận. Đồng thời tôi hướng dẫn các em quan sát từ tổng thể đến chi tiết, từ ngoài vào trong.

– Trình bày kết quả sau khi quan sát : có thể tổ chức cho các em trình bày kết quả quan sát trong nhóm, hoặc trước lớp. Nhưng cho dù theo hình thức nào thì cũng phải đạt được mục đích quan sát đã đặt ra.

Chẳng hạn : Khi dạy Bài 11 “Các con vật quanh em” Trang 74 Tự nhiên và xã hội 1 (Sách Cánh diều): Các con vật quanh em? tôi cho học sinh sưu tầm các bức tranh về các con vật, các em mang đến lớp và làm việc với các tranh đã chuẩn bị. Các nhóm quan sát tranh và nói nơi sống của các con vật đó. Sau khi đã quan sát các bức tranh, ảnh về các con vật các em sẽ sắp xếp chúng thành các nhóm : những con vật sống trên cạn, những con vật sống dưới nước, những con vật vừa sống trên cạn vừa sống dưới nước. Đây không chỉ là một hoạt động học tập mà còn giúp các em hứng thú, thoải mái khi được làm việc với các bức tranh, ảnh nhiều màu sắc và quan trọng hơn là hình thành kỹ năng quan sát cho học sinh từ đó cung cấp kiến thức của bài học.



Biện pháp 5: Sử dụng phần mềm công nghệ Classdojo để cộng điểm khen thưởng, khích lệ, tạo hứng thú và động lực học sinh

Mục đích của việc sử dụng phần mềm Classdojo nhằm hỗ trợ các thầy cô trong việc cộng điểm, khích lệ học sinh trong học tập. Từ đó, giúp các em có thêm động lực, tinh thần, tích cực, chủ động hơn khi tham gia các hoạt động học tập.

Việc thường xuyên động viên, khích lệ học sinh có vai trò vô cùng quan trọng đối với việc tăng hứng thú và nâng cao hiệu quả học tập cho học sinh. Sau mỗi lần các em trả lời câu hỏi hay làm bài tập chính xác, tôi đều động viên, khích lệ tinh thần học tập của các em. Điều này sẽ giúp các em có thêm động lực, tự tin hơn vào bản thân, từ đó tích cực, chủ động và có hứng thú, đam mê hơn đối với môn học.